

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
Số:36 /TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đăk Mil, ngày 16 tháng 04 năm 2019

THÔNG BÁO
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Mil thông báo công khai số liệu dự toán và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương quý I năm 2019, cụ thể như sau:

I. Cân đối ngân sách địa phương: (*Chi tiết như Biểu số 93/CK-NSNN*)

II. Thu NSNN trên địa bàn: (*Chi tiết như Biểu số 94/CK-NSNN*)

Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn thực hiện quý I 2019 là 41.675 triệu đồng, đạt 37.35% dự toán tỉnh giao, và đạt 37.35% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, tăng 52.3% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Một số khoản thu tăng so với cùng kỳ năm trước, vượt tiến độ thực hiện so với dự toán đầu năm cụ thể như thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương và địa phương: 1.688 triệu đồng đạt 48,24% so với dự toán tỉnh, huyện giao và bằng 221,73% so với cùng kỳ năm trước; Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 8.356 triệu đồng đạt 31,65% so với dự toán tỉnh, huyện giao và bằng 113,3% so với cùng kỳ năm trước

Nhìn chung, tình hình thu NSNN trên địa bàn Quý I năm 2019 thu ngân sách tương đối khả quan, tiếp tục phấn đấu năm 2019 hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân huyện giao.

III. Chi ngân sách địa phương: (*Chi tiết như Biểu số 95/CK-NSNN*)

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện Quý I năm 2019 là 81.324 triệu đồng, đạt 18,5% so với dự toán tỉnh giao và đạt 18,5% so với dự toán huyện giao, bằng 53,38% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 5.491 triệu đồng, Chi thường xuyên đạt 75.833 triệu đồng.

Nhìn chung chi ngân sách địa phương trong Quý I năm 2019 đã cơ bản đáp ứng nhu cầu chi phục vụ các hoạt động và các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện và xã, thị trấn. Các cấp, các ngành, các đơn vị đã thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách của nhà nước, các nhiệm vụ quốc phòng an ninh và an sinh xã hội trên địa bàn huyện được kiểm soát chặt chẽ, triệt để tiết kiệm ngay trong khâu giao dự toán, ưu tiên chi đầu tư phát triển...

Với nội dung như trên, Ủy ban nhân dân huyện thông báo để các cơ quan, đơn vị được biết theo quy định./✓

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, Ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



NGUYỄN NGỌC LỦY

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÁK MIL

Biểu số 93/CK-NSNN

CẨN ĐOÀI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 36/TB-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Đăk Mil)

ĐVT: triệu đồng



STT	Nội dung	Dự toán năm 2019		So sánh ước thực hiện với (%)	
		Dự toán tỉnh giao	Dự toán huyện giao	Thực hiện Quý I năm 2019	Dự toán năm
A	B	1	2	3=2/1	4,00
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	108.100	108.100	80.977	74,91
I	Thu cân đối NSNN	108.100	108.100	41.675	38,55
1	Thu nội địa	108.100	108.100	41.675	38,55
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang			39.302	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	450.639	450.639	105.137	23,33
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	440.580	440.580	81.324	18,46
1	Chi đầu tư phát triển	65.155	65.155	5.491	8,43
2	Chi thường xuyên	366.289	366.289	75.833	20,70
3	Dự phòng ngân sách	9.136	9.136	-	105,38
II	Chi từ bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	10.059	10.059	22.527	223,95
III	Chi từ nguồn để lại quản lý qua ngân sách	-	-	1.286	0,04

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÁK M'LÉ**

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2018

(Kèm theo Thông báo số 36 /TB-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Đăk Mil)



DVT: triệu đồng

STT		Dự toán năm 2018		Thực hiện 06 tháng năm 2018	Dự toán năm 2017 so với Tỉnh giao	Huyện giao	So sánh thực hiện với (%)
		Tỉnh giao	Huyện giao				
A	B	1	2	3	4=3/2	5=3/2	7,00
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BẢN	108.100	108.100	41.675	38,55	38,55	157,22
1	Thu nội địa	108.100	108.100	40.370,46	37,35	37,35	152,30
1	Thu từ doanh nghiệp nhà nước (địa phương và trung ương)	3.500	3.500	1.688,47	48,24	48,24	221,73
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương	400	400	856,93	214,23	214,23	1.362,72
3	Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài						
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	26.400	26.400	8.356,31	31,65	31,65	113,30
5	Thuê thu nhập cá nhân	16.600	16.600	3.641,79	21,94	21,94	112,36
6	Thuê bảo vệ môi trường						
7	Lệ phí trước bạ	16.600	16.600	4.918,87	29,63	29,63	146,87
8	Thu phí lê phí	4.200	4.200	2.172,62	51,73	51,73	94,06
9	Các khoản thu về nhà, đất	32.500	32.500	14.465,13	44,51	44,51	499,25
-	Thuê sử dụng đất nông nghiệp						
-	Thuê sử dụng đất phi nông nghiệp			2,81			352,10
-	Thu tiền sử dụng đất	30.000	30.000	14.356,87	47,86	47,86	586,51
-	Tiền cho thuê đất, thuê mảnh nước	2.500	2.500	105,10	4,20	4,20	23,42
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước						
-	Thu chuyên quyền sử dụng đất						
10	Thu từ hoạt động xô số kiến thiết						
11	Thu khác ngân sách	6.400	6.400	3.200,54	50,01	50,01	88,60
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác						
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	500	500	1.069,80	213,96	213,96	
14	Thu hồi vốn cố túc	1.000	1.000				
H	Thu để lại quản lý qua ngân sách	76.150	-	1.304,54	144,61	144,61	310,74
B	Thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo phân cấp	76.131	45.019,00	59,12	144,61	144,61	310,74
1	Từ các khoản thu phân chia	23.250	23.491	14.596,00	62,78	62,78	172,27
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	52.900	7.640	30.423,00	57,51	398,19	505,76

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2019
(Kèm theo Thông báo số 36/TB-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Đák Mil)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm		Thực hiện		So sánh ước thực hiện với (%)		
		Tỉnh giao	Huyện giao	Quý I năm 2019	Dự toán năm	Tỉnh giao	Huyện giao	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3	4=3/1*100	5=3/2*100	6	53,38
A	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	450.639	450.639	81.324	18,05	18,05	18,46	53,38
A	CHI CẢN ĐOÍ NGÂN SÁCH HUYỆN	440.580	440.580	81.324	18,46	18,46	18,46	53,38
I	Chi đầu tư phát triển	65.155	65.155	5.491	8,43	8,43	8,43	90,91
1	Chi đầu tư cho các dự án	65.155	65.155	5.491	8,43	8,43	8,43	90,91
2	Chi đầu tư phát triển khác							
II	Chi thường xuyên	366.289	366.289	75.833	20,70	20,70	20,70	51,83
	<i>Trong đó</i>							
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	211.548	225.413	46.176	21,83	20,49	20,49	105,47
2	Chi khoa học và công nghệ	350	350	-	-	-	-	-
3	Chi y tế, dân số và già dinh		1.761					
4	Chi văn hóa thông tin	2.545	404			15,87	100,25	
5	Chi phát thanh, truyền hình	2.692	299			11,11	94,92	
6	Chi thể dục thể thao	870	105			12,11	129,32	
7	Chi bảo vệ môi trường	3.457	3.457	317	9,17	9,17	67,58	
8	Chi hoạt động kinh tế		21.239	2.572		12,11	63,75	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	78.326	18.049		23,04	23,04	106,97	
10	Chi bảo đảm xã hội		9.190	3.269		35,57	127,88	
11	Chi an ninh quốc phòng		7.281	3.400		46,70	148,52	
12	Chi hỗ trợ hội		530			-	-	
13	Chi khác ngân sách		1.970	1.242		63,02	107,46	
14	Chi thường xuyên chia phần bù		10.665			-	-	
IV	Dư phòng ngân sách		9.136					



STT	Nội dung	Dự toán năm		Thực hiện Quý I năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
		Tỉnh giao	Huyện giao		Dự toán năm	Tỉnh giao
A	B	1	2	3	$4=3/1*100$	$5=3/2*100$
B	CHI TỪ NGUỒN BỎ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	10.059	10.059	-	-	-
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	10.059	10.059			
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư					
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên					
C	CHI TỪ NGUỒN THU ĐỂ LẠI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH	-	-			

